

DANH SÁCH BỆNH NHÂN ĐƯỢC DUYỆT PHẪU THUẬT NỘI SOI
Từ ngày 27/12/2010 đến ngày 02/01/2011 (Tuần1)

PM	STT	SHC	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	PARA	ĐỊNH BỆNH	DỰ ĐỊNH CÁCH MỐ	BS PHẪU THUẬT
Ngày: 27/12/2010								
Thứ: HAI								
	4	0	BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	N.QUANG + NGOAN.TT
	7	1	11892 ĐẶNG THỊ HỢI	28	0000	VS 1 + UBT (P) 6cm	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	ĐỖ HIẾU + B.TUYẾT.PNT
	7	2	11898 NGUYỄN THỊ HAI	45	2002	CIN 3	NS Cắt HTTC + 2PP	MỸ NHI + ĐỖ HIẾU + B.TUYẾT.PNT
	7	3	11929 NGUYỄN NGỌC BẢO TRẦN	19	ĐT	UBT (T) 10 cm	NS bóc u, KTSD	ĐỖ HIẾU + B.TUYẾT.PNT
	8	4	11859 NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	50	4024	UBT (P) 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	LƯU + H.THẮM + V.HÙNG
	8	5	12053 ĐINH NGỌC THANH	34	0000	UBT 2bên 5cm	NS Bóc u, KTSD	H.THẮM + V.HÙNG
	8	6	11905 NGÔ THỊ ÁNH NGUYỆT	23	0000	LNMTTC / Mong con	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	H.THẮM + V.HÙNG
	9	7	11953 NGUYỄN THỊ THẨM	42	2032	NXTC 12 tuần	NS bóc NX, KTSD,nếu KĐ Cắt TC chữa 2PP	XUÂN CẨM + N.ĐIỆP2 + MAI THẢO
	9	8	11974 NGUYỄN THỊ LÝ	49	ĐT	UBT (P) 6cm/VMC Cắt TC	NS Cắt u, KTSD	XUÂN CẨM + N.ĐIỆP2 + MAI THẢO
	9	9	11902 NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	39	1001	LNMTCBT (P) 8cm/VMC	NS bóc u, KTSD	N.ĐIỆP2 + MAI THẢO
	11	10	12393 NGÔ THỊ QUỲNH TRANG	27	1001	NXTC 12 tuần/VMC	NS Bóc NX, KTSD	VĨNH THÀNH + H.HOA.BM
	11	11	11934 NGUYỄN THỊ PHI	38	2012	UBT (P) 8cm	NS bóc u, KTSD	M.TUẤN.BM + H.HOA.BM
	11	12	11899 PHẠM THỊ HƯƠNG	28	1011	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	M.TUẤN.BM + H.HOA.BM
	11	13	12048 VÕ THỊ KIM PHƯỢNG	20	0000	UBT (T) 8 cm	NS Bóc u, KTSD	HỒ HOA + VÕ
	11	14	11891 THÁI THỊ KIỀU LAN ANH	28	1001	UBT (T) 8 cm	NS bóc u, KTSD	HỒ HOA + VÕ
	15	11942	LÊ THỊ HẠNH	25	0000	UBT (T) 7 cm	NS Bóc u, KTSD	DỰ BỊ
Ngày: 28/12/2010								
Thứ: BA								
	4	0	BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THẮNG.BM + NG THẢO
	7	1	11928 VÕ THỊ THẢO	52	3003	TSDGDHNMTC điều trị thất bại	NS Cắt HTTC + 2PP	Q.KHOA + M.PHƯƠNG1 + KIM NGÂN.TT
	7	2	11907 LÊ THỊ HÒA	38	1011	UBT (T) 6cm/VMC 2 lần	NS bóc u, KTSD	Q.KHOA + M.PHƯƠNG1 + KIM NGÂN.TT
	7	3	12020 ĐỖ THỊ MINH HIẾU	26	2022	UBT 2bên 5cm	NS Bóc u, KTSD	Q.KHOA + KIM NGÂN.TT
	8	4	11904 LƯƠNG THỊ CHIỂU	57	5025	SSD độ III	Treo TC vào mồm nhỏ, TOT	BS NIỆU PHỤ KHOA + Q.THANH + THANH TÂM
	8	5	12106 NGUYỄN XUÂN HUỆ	55	3003	SSD độ III - Sa BQ	Treo nâng TC - BQ - Trục tràng	BS NIỆU PHỤ KHOA + Q.THANH + THANH TÂM
	8	6	11932 LÂM THỊ NGỌC DIỆU	42	1011	UBT (T) 8 cm	NS Cắt PP có u, KTSD	THƯƠNG.BM + M.PHƯƠNG2
	8	7	12147 CAO THỊ CẢI	33	1011	VS II	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	THƯƠNG.BM + M.PHƯƠNG2
	9	8	11912 TRẦN THỊ CHÍNH	50	2002	UBT (T) 6 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	PHAN NGA + BẢO ANH + NGOAN.TT

9	9	12000	PHẠM LÊ KỶ DUYÊN	42	1001	NXTC (dưới niêm)/VMC	NS BTC cắt đốt NX, TTTXT	PHAN NGA + BẢO ANH + NGOAN.TT
11	10	11403	NGUYỄN THỊ ĐOAN	47	2002	LNMTCBT (P) 7cm	NS Cắt HTTC + 2PP	HƯNG.PNT + THU HÀ 2 + TUYẾTTRINH
11	11	11914	NGUYỄN THỊ NGỌC LÀNH	32	0000	VS 1 + UBT (P) 5cm	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	THU HÀ 2 + TUYẾTTRINH
11	12	12038	PHAN QUÁN TRIẾT	34	ĐT	UBT 2bên 7cm	NS bóc u, KTSD	THU HÀ 2 + TUYẾTTRINH
11	13	12054	NGUYỄN THỊ ĐÌNH	36	2002	UBT (T) 5 cm/CIN 3	NS Bóc u, KTSD	NG.TRANG + DIỄM TUYẾT
11	14	11922	NGUYỄN THỊ KIM CHI	31	ĐT	UBT (T) 10cm	NS bóc u, KTSD	NG.TRANG + DIỄM TUYẾT

Ngày: 29/12/2010

Thứ: TƯ

4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	HIỂN MINH + HIỀN.CĐT
7	1	11935	THỊ NGA	53	5005	UBT (T) 7 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	D.MINH + G CHUỒN + MỸ THANH
7	2	12012	PHẠM THỊ KIM TRINH	45	2002	UBT (T) 6 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	D.MINH + G CHUỒN + MỸ THANH
7	3	11962	LÊ THỊ DẬU	26	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	G CHUỒN + MỸ THANH
8	4	12009	BÙI TUYẾT XUÂN	45	2012	UXTC 12tuần	NS Cắt HTTC , 2PP TTTXT	THỐNG + M TUYẾT + Q.NHẬT
8	5	12010	TRẦN THỊ NHƯ HOA	45	1001	UXTC 12 tuần	NS cắt HTTC chứa 2PP	THỐNG + M TUYẾT + Q.NHẬT
8	6	11917	NGUYỄN THỊ MỸ TIẾN	38	1001	LNMTTC 2BT 8cm	NS Bóc u, KTSD	THỐNG + Q.NHẬT
9	7	12194	HỒ THỊ TƯ	42	2012	SSD độ III	Treo nâng BQ , TOT	BS NIỆU PHỤ KHOA + T.NGỌC
9	8	11956	LÊ THỊ MẶN	36	3003	LNMTTC BT(T) 6cm	NS bóc u, KTSD	THẮNG.BM + T.NGỌC
9	9	12060	THÁI MINH THANH	18	ĐT	UBT (P) 8cm	NS Bóc u, KTSD	THẮNG.BM + T.NGỌC
11	10	12076	NGUYỄN THỊ ĐỨC HẠNH	53	1001	TSĐGDHNMTTC	NS BTC, Cắt đốt	TR.THẢO + BÙI PHƯỢNG
11	11	11958	HỒ THỊ ÁNH NGUYỆT	32	2012	UBT (P) 5cm	NS bóc u, KTSD	TR.THẢO + BÙI PHƯỢNG
11	12	12011	QUÁCH THỊ KIM ĐỒNG	29	2002	UBT (T) 7cm	NS bóc u, KTSD	TR.THẢO + BÙI PHƯỢNG
11	13	11963	PHAN THỊ RÔ	28	1011	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	HUYỀN HẢI + G.ĐỨC
11	14	11960	NGUYỄN THỊ BÍCH CHI	28	1001	UBT (P) 5cm	NS bóc u, KTSD	HUYỀN HẢI + G.ĐỨC
	15	12182	NGUYỄN THỊ TUYẾT HẠNH	28	1001	U bì BT(T) 6cm	NS Bóc u, KTSD	DỰ BỊ
	16	12056	NGUYỄN KIM NGÂN	25	ĐT	UBT (T) 7 cm	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ

Ngày: 30/12/2010

Thứ: NĂM

4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	Đ.THẢO + HOÀNG VÂN.TT
7	1	10601	NGUYỄN THỊ THU	47	ĐT	UBT (T) 6 cm	NS Cắt HTTC + 2PP	BÁ + TP NGA + THANH THÚY
7	2	11938	CAO THỊ VU CỜ	44	0000	UBT (T) 7cm/VMC Bóc UBT	NS bóc u, KTSD	TP NGA + THANH THÚY
7	3	11998	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	27	1001	UBT (P) 4cm	NS bóc u, KTSD	TP NGA + THANH THÚY
8	4	11976	HUYỀN THỊ BÉ NHỎ	40	2012	UXTC 12tuần	NS Cắt HTTC chứa 2PP	HƯNG.PNT + T.HÒA + ĐOAN
8	5	11941	NGÔ THỊ THANH TRANG	30	ĐT	NXTC 12 tuần	NS bóc NX, KTSD	HƯNG.PNT + T.HÒA + ĐOAN

8	6	11982	PHẠM THỊ NGỌC TRINH	30	0000	LNMTCBT (P) 6cm/Mong con	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	HƯNG.PNT + ĐOAN
9	7	11980	NGUYỄN THỊ HỆ	45	3033	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	THƯƠNG.BM + LÊ THỦY + K.XUYẾN
9	8	11975	ĐẶNG THỊ BÉ BẢY	25	1001	UBT (P) 8cm/ VMC Bóc UBT	NS bóc u, KTSD	THƯƠNG.BM + LÊ THỦY + K.XUYẾN
9	9	11994	TRẦN LÊ NHẬT THƠ	25	0000	VS 1 + UBT (P) 5cm	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	THƯƠNG.BM + LÊ THỦY + K.XUYẾN
11	10	12115	TRỊNH THỊ NHUNG	38	2002	UBT (P) 7cm	NS Bóc u, KTSD	Q.HIỆU + NGOAN.TT
11	11	11983	NGUYỄN THÚY HƯỜNG	28	1011	UBT (T) 5 cm	NS bóc u, KTSD	Q.HIỆU + NGOAN.TT
11	12	11757	NGUYỄN THỊ HIỀN NHI	29	3003	UBT (T) 10 cm	NS bóc u, KTSD	K.HOÀNG + H. PHƯƠNG
11	13	12116	NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN	23	0000	UBT (T) 7 cm	NS Bóc u, KTSD	K.HOÀNG + H. PHƯƠNG

Ngày: 31/12/2010

Thứ: SÁU

4	0		BN TNTC	0			NS CD ĐT	THƯƠNG.BM + NG LONG
7	1	12007	CHÂU THỊ KHUÊ	52	1011	UXTC 13 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	NGỌC HẢI + THANH TÂM + PHƯƠNG.PNT
7	2	12086	NGUYỄN THỊ KIM CHI	38	1001	UBT (P) 4cm/ Mong con	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	THANH TÂM + PHƯƠNG.PNT
7	3	12085	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	20	ĐT	U bì BT	NS bóc u, KTSD	THANH TÂM + PHƯƠNG.PNT
8	4	11990	BÙI THỊ HOA	43	4004	UXTC 12 tuần + Polype CTC	NS cắt HTTC chữa 2PP	HƯNG.PNT + NHU + NGOAN.TT
8	5	12013	TRẦN THỊ THU THỦY	32	0000	NXTC 7 cm	NS Bóc NX, KTSD	HƯNG.PNT + NHU + NGOAN.TT
8	6	11643	HỒ THỊ NHƯ' NGA	35	1001	UBT (T) 7 cm/VMC	NS Bóc u, KTSD	HƯNG.PNT + NGOAN.TT
9	7	11986	LÊ THỊ HÀ	42	2022	UXTC 13 tuần	NS cắt HTTC chữa 2PP	MỸ NHI + TÚ NGÂN + K.LIÊN
9	8	12114	MA UYÊN	22	0000	Mong con	NS BTC + ổ bụng, CD ĐT	TÚ NGÂN + K.LIÊN
9	9	11981	ĐẶNG THỊ HỒNG TRÂM	22	ĐT	LNMTCBT (T) 5cm	NS Bóc u, KTSD	TÚ NGÂN + K.LIÊN
11	10	12008	HUỖNH THỊ NHƯ' LAN	30	2022	UBT (T) 6cm/VMC 2 lần	NS bóc u, KTSD	H.HIỆP + TR BÍCH 2
11	11	12079	ĐÀO THỊ THẾU	29	2002	U bì BT(P) 4 cm	NS bóc u, KTSD	H.HIỆP + TR BÍCH 2
11	12	12073	MAI THỊ SÁNH	27	ĐT	UBT (T) 8 cm	NS Bóc u, KTSD	H.HIỆP + TR BÍCH 2
11	13	12074	PHAN THỊ BÉ MUỘI	37	3002	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + A.THỨ 4
11	14	12081	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHI	27	0000	UBT (P) 5cm	NS Bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + A.THỨ 4
	15	12090	NGUYỄN TRỊNH KHÁNH LI	25	ĐT	UBT (T) 6 cm	NS Bóc u, KTSD	DỰ BỊ

Ngày 23 tháng 12 năm 2010

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC